

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 20 tháng 08, 2026

Xem thêm



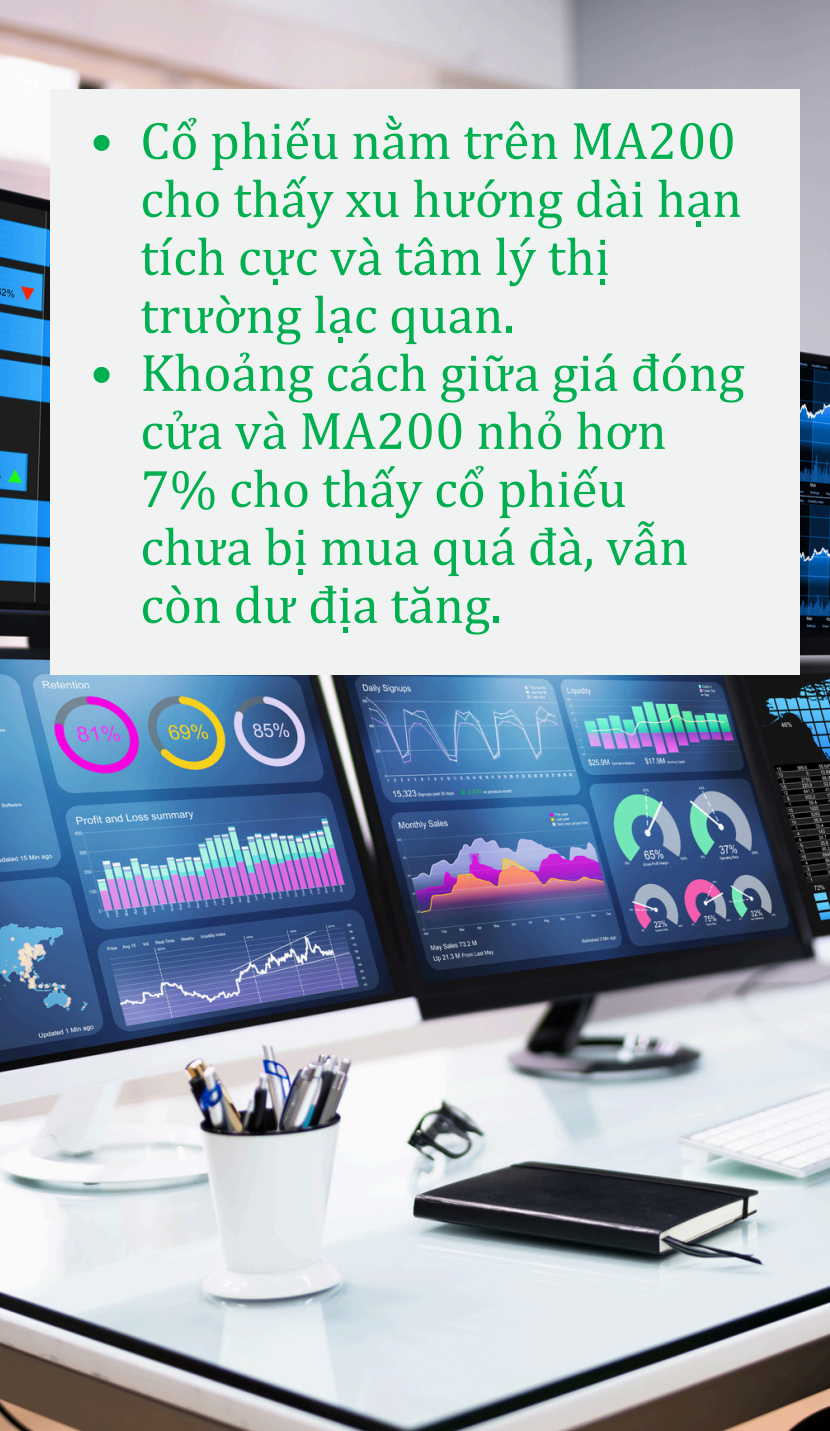
Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	NTL	19/08/2026	12.45	3.980.200	391.080	10.18
2	TRC	19/08/2026	82.3	551.800	85.753	6.43
3	NVB	19/08/2026	11.9	1.595.800	585.457	2.73
4	HAH	19/08/2026	47.6	1.402.100	607.843	2.31
5	PLX	19/08/2026	38.1	5.382.400	2.591.167	02.08
6	DGW	19/08/2026	42.7	2.195.400	1.084.850	02.02
7	MSR	19/08/2026	43	2.023.800	1.160.047	1.74
8	PHR	19/08/2026	60	540.400	325.403	1.66
9	DHC	19/08/2026	36.8	563.200	368.040	1.53
10	SBT	19/08/2026	23.8	1.041.100	695.897	1.5
11	GMD	19/08/2026	78.6	2.130.600	1.499.977	1.42
12	FRT	19/08/2026	143	768.600	545.833	1.41
13	AAA	19/08/2026	6.9	1.425.000	1.033.357	1.38
14	GAS	19/08/2026	83.7	1.942.100	1.488.070	1.31
15	STB	19/08/2026	74.8	4.934.700	3.829.777	1.29
16	DCL	19/08/2026	38.5	993.200	768.537	1.29
17	VPI	19/08/2026	62.7	2.197.900	1.762.060	1.25
18	VIC	19/08/2026	200	5.248.400	4.405.374	1.19
19	VTP	19/08/2026	56.8	706.600	595.093	1.19
20	TCM	19/08/2026	16.5	1.225.300	1.081.603	1.13
21	HDG	19/08/2026	15.8	1.566.100	1.391.107	1.13
22	VSC	19/08/2026	14.55	10.413.100	9.215.293	1.13
23	SSB	19/08/2026	15.05	2.401.800	2.165.280	1.11
24	BCM	19/08/2026	41.4	910.800	825.350	1.1
25	CII	19/08/2026	14.45	9.155.500	8.662.693	01.06
26	TVN	19/08/2026	9.6	655.900	632.547	01.04
27	GEE	19/08/2026	64.8	1.346.900	1.328.307	01.01
28	HHV	19/08/2026	9.9	2.637.200	2.632.670	1



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	ACB	19/08/2026	21.8	9.161.120	41.17	21.19	2.87
2	DGW	19/08/2026	42.7	1.516.570	64.81	41.85	02.02
3	DRI	19/08/2026	13.5	569.420	54.75	13.2	2.25
4	FRT	19/08/2026	143	711.130	65.88	136.82	4.52
5	GAS	19/08/2026	83.7	1.848.940	65.15	81.72	2.42
6	HDB	19/08/2026	26.7	9.084.230	52.77	26.2	01.09
7	HNG	19/08/2026	6.7	793.960	46.19	6.5	03.05
8	KLB	19/08/2026	12.35	503.460	52.8	11.72	5.37
9	ORS	19/08/2026	13.7	3.495.270	47.35	13.56	01.04
10	PVT	19/08/2026	20.4	5.107.580	65.42	19.17	6.43
11	SAB	19/08/2026	45.9	880.570	56.75	44.14	4
12	TVN	19/08/2026	9.6	919.860	50.81	09.03	6.35
13	VNM	19/08/2026	63.1	4.457.680	68.05	60.16	4.88
14	VPI	19/08/2026	62.7	2.567.320	52.9	58.85	6.54

Đỉnh và đáy là mức
kháng cự và hỗ trợ
quan trọng của cổ phiếu

Vượt đỉnh 1 năm

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	CTF	20.9	20.9	357.790
2	HTN	8.15	8.15	250.320
3	MSR	43	42.4	1586990
4	SBT	23.8	23.7	857.410
5	VNM	63.1	62.2	4.457.680

Phá đáy 1 năm

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	BKC	13	12.3	17.000
2	BKG	1.97	1.96	127.400
3	BMK	9.2	9	14.970
4	BTP	7.35	7.35	30.120
5	DAH	2.36	2.31	79.050
6	DTD	11.3	11.3	115.020
7	HUT	12.9	12.9	1.328.240
8	IDJ	3.6	3.6	365.260
9	NTL	12.45	12.45	598.810
10	PAN	19.25	18.75	460.200
11	PTB	31.7	31.1	54.910
12	RYG	9.5	8.58	120.260
13	THG	27.9	27.5	23.880
14	THT	7	6.65	11.100
15	TTF	1.76	1.75	358.980
16	VIP	9.59	9.55	50.990
17	VPH	3	2.96	24.810

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	BKC	13	13.3	17.000
2	BMK	9.2	9.7	14.970
3	BTP	7.35	7.41	30.120
4	BVB	11.85	12	720.520
5	DTD	11.3	11.4	115.020
6	HUT	12.9	13.1	1.328.240
7	ICG	10.3	11.2	62.760
8	ILS	18.6	19	12.140
9	NTL	12.45	13.35	598.810
10	PAN	19.25	19.65	460.200
11	PSI	8.6	8.7	219.390
12	PTB	31.7	31.85	54.910
13	RYG	09.05	09.06	120.260
14	SCI	10.1	10.4	16.540
15	THG	27.9	28	23.880
16	THT	7	7.1	11.100
17	VIP	9.59	9.63	50.990
18	VJC	123.1	123.2	138.3710



Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới

Cắt lên đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	DGW	42.7	41.85	1.516.570

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	DSE	22.25	22.19	500.510
2	HHS	9.87	9.86	816.870
3	MZG	12.25	11.92	647380
4	NRC	4.8	4.79	1.175.120
5	TPB	14.5	14.39	5.945.590
7	VTD	5	4.88	628690

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	DCL	38.5	38.36	855.780
2	VTD	5	4.83	628.690



Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn



Cắt xuống đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	NVL	13	13.17	14.968.810

Cắt xuống đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	AAA	6.9	07.03	1.399.110
2	OIL	13.4	13.48	1.268.090

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	BIG	4.5	4.68	566.110
2	CEO	11.7	11.77	5.015.980
3	CTG	31	31.03	7162380
4	DCM	30.5	30.73	2.078.880
5	DIG	10.4	10.54	6.439.330
7	EVF	12.35	12.38	1316010
8	FTS	21.05	21.77	857760
9	HAG	14	14.06	1646350
10	HNG	6.7	6.7	793960
11	HPX	4.21	4.23	702170
12	HVN	22.85	22.86	679220
13	MSN	66.4	66.57	3453100
14	TCX	39.45	39.74	1469220
15	VCB	57.4	57.84	3743840
16	VCG	15.5	15.69	1985290
17	VCI	20.95	21.19	8550520
18	VHC	52.6	53.24	548530
19	VNE	2.2	2.23	600620
20	VRE	24.1	24.23	5177510



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	SJD	19/08/2026	13.9	13.8	14.2	2.9	35,720
2	VTZ	19/08/2026	20.1	20	20.7	3.5	961,260
3	ODE	19/08/2026	46.6	45.4	47.2	3.96	16,740
4	CHP	19/08/2026	27.85	26.8	28	4.48	20,000
5	MCP	19/08/2026	28	27	28.4	5.19	29,220
6	VSH	19/08/2026	41.45	40.53	42.94	5.95	6,520
7	PPT	19/08/2026	15.2	14.9	15.8	06.04	197,940
8	CQN	19/08/2026	31	29.5	31.4	6.44	46,320
9	QNS	19/08/2026	45.6	45.3	48.56	7.2	145,000
10	VNR	19/08/2026	18.5	17.4	18.66	7.24	15,780
11	ABI	19/08/2026	18.5	18.2	19.6	7.69	11,820
12	VEA	19/08/2026	35	33.6	36.2	7.74	205,480
13	NCT	19/08/2026	82.7	82.1	88.66	7.99	16,680
14	VCP	19/08/2026	23.4	22.5	24.3	8	10,660
15	INN	17/08/2026	35.9	35	37.9	8.29	7,480
16	TCL	19/08/2026	29.3	29.2	31.7	8.56	5,100
17	SHI	19/08/2026	14.05	13.6	14.8	8.82	385,220
18	NBB	19/08/2026	17	16.4	18	9.76	18,940
19	GDT	19/08/2026	15.95	15.3	16.8	9.8	6,140



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc

Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009